TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày 02-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Vũ Thị Thu Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đoàn Quảng Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Ngôn V, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1967 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 26 cụm 4 phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngôn T1 và bà Trần Thị P (đều đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 66/HSST ngày 12/5/1987, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, Lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản của công dân, Tàng trữ vũ khí trái phép; tại Bản án số 14/HSST ngày 19/12/1992, Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân; tại Bản án số 150/HSST ngày 09/5/1997, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 18 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân, Trộm cắp tài sản của công dân; tại Bản án số 11/2013/HSST ngày 28/02/2013, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền

xử phạt 15 tháng tù về tội Đánh bạc (đều đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2020, đến ngày 11/5/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Bùi Trọng H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 1/155 đường P, phường Đ1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Tăng Bá V1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24/02/2020, Trần Ngôn V mượn của anh Bùi Trọng H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, BKS 15L1-013.67 để đi lấy quạt đang sửa chữa tại nhà anh Ngô Xuân T2, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 9C Cầu Thang 2 A1 phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh T2 không có nhà nên Vụ đến quán game ở số 171 đường P, phường Đ1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng để tìm anh T2. Tại đây, Vụ chơi game bắn cá được thua bằng tiền. Sau khi chơi thua hết số tiền 200.000 đồng mang theo từ trước, V nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, BKS 15L1-013.67 cho chị Nguyễn Thị T, chủ quán game bắn cá lấy 5.000.000 đồng để tiếp tục chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, sau khi chơi thua hết tiền, V về nhà và nói với anh H là V đã làm mất chiếc xe, V sẽ thu xếp trả lại anh H vào ngày 10/3/2020. Đến thời hạn trên, V không trả xe nên anh H đã đến Cơ quan Công an trình báo.

Ngày 14/3/2020, chị Nguyễn Thị T tự nguyện giao nộp chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, BKS 15L1-013.67 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra. Tại Cơ quan điều tra, chị Nguyễn Thị T khai nhận ngày 24/02/2020 có hành vi kinh doanh game bắn cá trái phép được thua bằng tiền tại số 171 đường P, phường Đ1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng và nhận cầm cố 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, BKS 15L1-013.67 của Trần Ngôn V. Hành vi kinh doanh trái phép game bắn cá được thua bằng tiền của Nguyễn Thị T đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng khởi tố vụ án về tội Đánh bạc, Gá bạc ngày 04/3/2020.

Kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 26/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản quận Ngô Quyền kết luận chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, BKS 15L1-013.67 của anh Bùi Trọng H, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 15.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngôn V khai nhận phù hợp với nội dung trên. Hiện nay V không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định do đó không có khả năng trả lại tài sản cầm cố.

Ngày 16/4/2020, bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 03/5/2020, bị can bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã bị can. Ngày 09/5/52020, bị can ra đầu thú.

Về dân sự và vật chứng vụ án: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, BKS 15L1-013.67 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho anh Bùi Trọng H, anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Chị Nguyễn Thị T yêu cầu V trả lại số tiền 5.000.000 đồng đã mượn cầm cố.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKSNQ ngày 05 tháng 6 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố Trần Ngôn V về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngôn V khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T không có mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Ngoài ra chị T có đơn đề nghị ghi ngày 20/6/2020 với nội dung hiện nay bị cáo V không có nghề nghiệp, tài sản nên không yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo V phải trả cho chị T số tiền 5.000.000 đồng.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Ngôn V về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Trần Ngôn V từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngôn V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Bị cáo Trần Ngôn V khai nhận: Ngày 24/02/2020, Trần Ngôn V có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 chiếc xe chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, BKS 15L1-013.67 trị giá 15.000.000 đồng của anh Bùi Trọng H đem cầm cố lấy tiền đánh bạc dưới hình thức chơi game bắn cá được thua bằng tiền, dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.

[4] Lời khai nhận của bị cáo V tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Ngôn V phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng.

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, sau khi bỏ trốn bị cáo đến cơ quan công an đầu thú. Do vậy bị cáo V được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân của bị cáo:

[8] Bị cáo V có 04 tiền án đều đã được xóa án tích: Tại Bản án số 66/HSST ngày 12/5/1987, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, Lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản của công dân, Tàng trữ vũ khí trái phép; tại Bản án số 14/HSST ngày 19/12/1992, Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân; án số 150/HSST ngày 09/5/1997, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 18 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân, Trộm cắp tài sản của công dân; tại Bản án số 11/2013/HSST ngày 28/02/2013, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 15 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị cơ quan pháp luật xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật và không có ý thức sửa chữa sai lầm. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt các bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí:

[10] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Ngôn V 18 (mười tám) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2020.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Trần Ngôn V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Trần Ngôn V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Bùi Trọng H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án dược niêm yết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án dược niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài